

GIỚI THIỆU 100 CHỈ TIÊU THỐNG KÊ TRONG CUỐN OECD FACTBOOK 2006

"OECD factbook 2006" giới thiệu 100 chỉ tiêu đặc trưng cho phát triển kinh tế xã hội của các nước thuộc Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) về các lĩnh vực.

Dân số và di cư

- Tổng số dân
 - + Phát triển của dân số
 - + Dân số theo khu vực
- Dân số già
 - + Xã hội già hoá
 - + Dân số già theo khu vực
- Di cư quốc tế
 - + Dân số nhập cư
 - + Các xu thế di cư
 - + Người di cư có trình độ giáo dục cao

Các xu thế kinh tế vĩ mô

- GDP
 - + Quy mô GDP
 - + Thu nhập quốc gia bình quân đầu người
 - + GDP theo khu vực
- Tăng trưởng kinh tế
 - + Sự tăng trưởng của GDP
 - + Tiết kiệm của hộ gia đình
 - + Tỷ lệ đầu tư
 - + Lạm phát
 - + Sản lượng thép
- Năng suất
 - + Năng suất lao động
 - + Năng suất đa nhân tố
- Cơ cấu kinh tế

- + Giá trị tăng thêm theo ngành kinh tế
- + Sự phát triển của giá trị tăng thêm theo ngành kinh tế
- + Các doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa

Giá cả

- Giá cả và tỷ lệ lãi suất
 - + Chỉ số giá tiêu dùng
 - + Chỉ số giá sản xuất
 - + Tỷ lệ lãi suất dài hạn
- Sức mua
 - + Tỷ lệ chuyển đổi theo sức mua tương đương (PPP)
 - + Tỷ giá hối đoái thực tế

Năng lượng

- Cung cấp năng lượng
 - + Cung cấp năng lượng
 - + Cung cấp năng lượng và tăng trưởng kinh tế
 - + Cung cấp năng lượng bình quân đầu người
 - + Sản xuất điện
 - + Năng lượng có thể phục hồi
- Sản xuất năng lượng và giá cả
 - + Sản xuất năng lượng
 - + Sản xuất dầu
 - + Giá dầu

Thị trường lao động

- Việc làm
 - + Tỷ lệ làm việc theo giới
 - + Tỷ lệ làm việc theo nhóm tuổi
 - + Làm việc bán phần

- + Tự làm
- + Giờ làm việc

Khoa học và công nghệ

- Nghiên cứu và phát triển
 - + Chi phí cho nghiên cứu và phát triển
 - + Đầu tư về kiến thức
 - + Lực lượng nghiên cứu
 - + Phát minh
- Thông tin công nghệ truyền thông (ITC)
 - + Quy mô của khu vực ITC
 - + Đầu tư về ITC
 - + Máy tính và truy cập internet theo hộ gia đình
- Truyền thông
 - + Xuất khẩu thiết bị thông tin và viễn thông
 - + Sử dụng điện thoại

Môi trường

- Không khí, nước và đất
 - + Phát thải của di ô xít các bon (CO₂)
 - + Tiêu dùng nước
 - + Rác thải thành phố
 - + Các chất dinh dưỡng sử dụng trong nông nghiệp
- Các nguồn tự nhiên
 - + Thủy sản
 - + Lâm sản

Giáo dục

- Kết quả
 - + Đánh giá học sinh
 - + Sinh viên đại học
- Chi tiêu cho giáo dục
 - + Chi tiêu cho giáo dục đại học
 - + Chi tiêu cho giáo dục công và tư

Tài chính công

- Chi tiêu và nợ của chính phủ
 - + Chi tiêu của chính phủ
 - + Nợ của chính phủ
- Chi tiêu và trợ giúp công
 - + Chi tiêu xã hội
 - + Chi tiêu cho các hoạt động pháp luật, an ninh và quốc phòng
 - + Ước tính trợ cấp nông nghiệp
 - + Hỗ trợ của chính phủ cho nghề cá
 - + Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)
- Thuế
 - + Tổng mức thuế
 - + Thuế thu nhập bình quân của người lao động

Chất lượng sống

- Y tế
 - + Tuổi thọ
 - + Tỷ lệ chết sơ sinh
 - + Béo phì
 - + Chi tiêu về y tế của khu vực công và tư
- Nghỉ ngơi
 - + Du lịch: Số đêm nghỉ tại khách sạn
 - + Giải trí và văn hoá
- Xã hội
 - + Thanh niên không đi học hoặc không có việc làm
 - + Bất bình đẳng trong thu nhập
- Tội phạm
 - + Số tù nhân
 - + Tỷ lệ tội phạm
- Vận tải
 - + Mạng lưới đường bộ

- + Phương tiện đường bộ và chết do tai nạn đường bộ

Toàn cầu hoá

- Thương mại
 - + Tỷ lệ thương mại trong GDP
 - + Sự thâm nhập của nhập khẩu
 - + Buôn bán hàng hoá
 - + Buôn bán dịch vụ
 - + Xuất khẩu hàng hoá công nghệ cao, công nghệ tương đối cao và công nghệ vừa
 - + Đối tác buôn bán
 - + Cán cân thanh toán

- Đầu tư quốc tế
 - + Đầu tư trực tiếp nước ngoài và chứng khoán
 - + Các hoạt động đa quốc gia
- Trợ giúp nạn nhân của sóng thần (tsunami).

NTH

Nguồn: www.oecd.org/

OECD Factbook 2006 - Economic, Environmental and Social Statistics (100 indicators for the world's leading economies)